

Số 12 - BC/BCĐ

BÁO CÁO

**Kết quả việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2016,
phương hướng nhiệm vụ năm 2017**

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ NĂM 2016

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH CHUNG:

Trong năm 2016, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh được giữ vững, kinh tế tiếp tục tăng trưởng; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân từng bước nâng lên, khối đại đoàn kết dân tộc ngày càng được tăng cường củng cố và mở rộng. Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, tham gia xây dựng nông thôn mới, tham gia cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị trọng đại của đất nước¹. Sự thành công Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đã góp phần tạo khí thế phấn khởi, tin tưởng trong các tầng lớp nhân dân, cổ vũ mạnh mẽ toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tỉnh Bình Phước cùng với nhân dân cả nước vượt qua khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, cơ hội mới, đề vươn lên phát triển thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong năm 2016. Công tác tuyên truyền về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 được các cấp, các ngành, hệ thống dân vận, MTTQ, các đoàn thể - chính trị xã hội và các cơ quan thông tin đại chúng tổ chức thực hiện sâu rộng. Kết quả, đã có 702.300/703.427 cử tri đi bầu cử, đạt 99,84%. Theo đánh giá của Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021 các đơn vị bầu cử ở Bình Phước diễn ra an toàn, đúng pháp luật và thành công tốt đẹp. Các tầng lớp nhân dân rất quan tâm đến việc triển khai nghị quyết Đại hội X của Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các chương trình dự án, phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, nhất là việc xây dựng nông thôn mới; phát triển nông nghiệp chất lượng cao, bền vững sau khi Tỉnh ủy đã có sự chỉ đạo mạnh mẽ đến lĩnh vực nông nghiệp; đến các hoạt động giám sát của HĐND tỉnh đối với các chương trình, dự án của tỉnh. Nhân dân vui mừng, phấn khởi trước những chỉ đạo

¹ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng; bầu cử Quốc hội khóa XIV, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021; kỷ niệm ngày giải phóng miền nam thống nhất đất nước 30/4; 86 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam; 126 năm ngày sinh của chủ tịch Hồ Chí Minh,...

sâu sát của Tỉnh ủy trong việc giải quyết các thông tin trên đường dây nóng của Tỉnh ủy và các hoạt động thiết thực chào mừng 20 năm tái lập tỉnh Bình Phước.

Tâm tư nguyện vọng của các tầng lớp nhân dân mong muốn các cấp ủy Đảng, chính quyền thực hiện tốt các chủ trương, chính sách như: thực hiện các giải pháp bình ổn giá cả các mặt hàng nông sản và tìm kiếm đầu ra cho các mặt hàng như: cao su, điều, tiêu; tiếp tục có thêm những chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo như: cấp đất sản xuất, hướng nghiệp dạy nghề, giải quyết việc làm; sớm triển khai các dự án đã quy hoạch để người dân yên tâm ổn định cuộc sống (các dự án ở thị xã Bình Long, Đồng Xoài, Đồng Phú,...); hỗ trợ vốn, kỹ thuật, dạy nghề cho nông dân; tập trung đầu tư cho các xã điểm đang thực hiện xây dựng nông thôn mới; băn khoăn, lo lắng trước tình hình biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, mất vệ sinh an toàn thực phẩm và ngộ độc thực phẩm diễn ra ở một số nơi²; nhân dân thị xã Đồng Xoài vẫn còn lo ngại các dự án Quy hoạch xây dựng đô thị trung tâm hành chính – chính trị của tỉnh, tính khả thi của dự án đường Trần Hưng Đạo nối dài; nhân dân huyện Đồng Phú mong muốn sớm triển khai và công bố chính sách hỗ trợ đền bù dự án mở rộng đường ĐT 741 và nhân dân huyện Lộc Ninh, Bù Đốp và thị xã Phước Long chưa đồng thuận với chính sách đền bù các dự án Trung tâm hành chính – đô thị mới tại sân bay Phước Bình, dự án mở rộng đường Lộc Tấn – Hoàng Diệu, đoạn từ bùng binh đến bến xe Bù Đốp.

Đối với những vấn đề trong nước, khu vực, các tầng lớp nhân dân trong tỉnh quan tâm theo dõi về công tác phòng chống tham nhũng của Đảng, Nhà nước, nhất là trong vụ ông Trịnh Xuân Thanh và xử lý kỷ luật đối với ông Vũ Huy Hoàng nguyên Bộ trưởng Bộ Công thương; quan tâm đến vụ việc dùng súng đạn hoa cải, súng thể thao bắn vào công nhân, bảo vệ của Công ty Long Sơn (xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức) khiến 3 người chết, 16 người bị thương (trong đó 02 người chết ở huyện Đồng Phú, 5 người bị thương ở huyện Bù Đăng); nhân dân lo lắng và bức xúc trước việc Trung Quốc có những hành động xây đảo, đưa tên lửa, máy bay chiến đấu, tàu chiến ra quần đảo Hoàng Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam; dư luận lo ngại trước những phát biểu gần đây của Thủ tướng Hun Sen về quan hệ Việt Nam – Campuchia và việc Đảng cứu quốc tăng cường các hoạt động chia rẽ mối quan hệ Việt Nam – Campuchia,... nên nhân dân mong muốn Đảng, Nhà nước có chủ trương đúng đắn, sáng suốt để bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ biển đảo của tổ quốc.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ.

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của cấp ủy, chính quyền.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 14- KH/TU ngày 21/3/2016 thực hiện Kết luận số 120 –KL/TW ngày 7/01/2016 của Bộ Chính trị

² Ngày 21/4/2016 gần 300 công nhân bị ngộ độc thức ăn thuộc 3 công ty ở khu công nghiệp Minh Hưng, Chơn Thành).

khóa XI về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Đến nay có 22/22 huyện, thị ủy, đảng bộ trực thuộc tỉnh ban hành kế hoạch quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện và phổ biến Kế hoạch số 14 –KH/TU đến chi bộ, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở. Thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác Dân vận của cơ quan nhà nước các cấp, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 247-KH/TU ngày 24/9/2015 để chỉ đạo cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh tăng cường, đổi mới nội dung, phương thức thực hiện công tác Dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Sau Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ X, Tỉnh ủy đã ban hành chỉ thị, kế hoạch³ để quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện Nghị quyết; tổ chức hội nghị thông báo nhanh kết quả đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Lãnh đạo, chỉ đạo tốt công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021⁴.

UBND tỉnh đã ban hành công văn số 959/CV-UBND ngày 07/4/2015 về việc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và Thông tư số 01/2016/TT-BNV, ngày 13/01/2016 “Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 04/2015/NĐ-CP, ngày 09/1/2015 của Chính phủ về thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập”. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 517-QĐ/TU ngày 14/5/2012 của Tỉnh ủy về Quy chế phối hợp giữa Ban Dân vận cấp ủy với cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế- xã hội, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đã phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị “*về tăng cường và đổi mới công tác Dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới*”; tổng kết 3 năm thực hiện Chương trình phối hợp công tác Dân vận giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy giai đoạn 2013- 2015. Các cấp chính quyền tập trung chỉ đạo, triển khai có hiệu quả các nhóm giải pháp đã đề ra trong Chương trình số 44/CTr-UBND ngày 08/3/2016 của UBND tỉnh về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về những giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016, đồng thời tiếp tục chỉ đạo thực hiện các giải pháp duy trì tăng trưởng kinh tế hợp lý, đảm bảo an sinh xã hội; chỉ đạo thực hiện các giải pháp chống hạn cho nhân dân trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó, thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm đẩy mạnh thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được Tỉnh ủy chỉ đạo quyết liệt. Hoạt động cải cách hành chính ở các cấp, các ngành, chế độ “một cửa”, “một cửa liên thông” được đẩy mạnh và thực hiện, từng bước hiện đại hóa hành chính, ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động hành chính, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tính minh bạch, chính xác trong hoạt động điều hành của các cơ quan hành chính của tỉnh. Đội ngũ cán

³ Chỉ thị số 01 - CT/TU ngày 05/11/2015 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 06 –KH/TU ngày 29/1/2016 của Tỉnh ủy.

⁴ Công văn số 252 –CV/TU ngày 29/3/2016 của Tỉnh ủy.

bộ, công chức của tỉnh thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, ngày càng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện nghiêm túc, nhất là trong thực hiện chương trình toàn dân chung sức xây dựng nông thôn mới và trong xây dựng các công trình phục vụ dân sinh ở cơ sở.

Thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy về tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XIV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016- 2021, HĐND, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các bước phục vụ cho cuộc bầu cử, khẩn trương, đồng bộ từ tỉnh đến cơ sở đúng luật định. Trong đó, việc niêm yết danh sách cử tri, việc tổ chức lấy ý kiến nhận xét và tín nhiệm của cử tri nơi cư trú đối với những người ứng cử được các địa phương, đơn vị đặc biệt quan tâm; việc gặp gỡ, tiếp xúc của cử tri với ứng cử viên đại biểu Quốc hội khoá XIV và ứng cử viên đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016- 2021 được tổ chức thực hiện nghiêm túc, dân chủ, công bằng, đúng quy định của pháp luật⁵. Ngày bầu cử 22/5/2016 được các địa phương tổ chức trọng thể, thu hút mạnh mẽ sự quan tâm, tham gia của cử tri và các tầng lớp Nhân dân, tạo không khí ngày hội dân chủ thực sự của toàn dân. Kết quả bầu cử đã thể hiện ý thức chính trị, vai trò công dân trong việc xây dựng chính quyền từ trung ương đến địa phương của cử tri tỉnh nhà. Có thể nói, đây là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng theo tinh thần dân chủ và đổi mới, góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền thực sự của dân, do dân, vì dân. Số cử tri tham gia đi bỏ phiếu đạt 99,84% /tổng số cử tri toàn tỉnh. Tình hình an ninh chính trị, trật tự xã hội trước, trong và sau ngày bầu cử đảm bảo tốt. Cử tri trong tỉnh đã bầu đủ số lượng trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp. Năm 2016, HĐND các cấp tăng cường công tác giám sát đối với việc thực hiện các nghị quyết của HĐND, phối hợp tốt với UBMTTQVN các cấp tổ chức cho đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của quần chúng nhân dân, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, những vấn đề còn tồn tại, hạn chế đề xuất các giải pháp thực hiện điều hành tích cực hơn nhằm góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh của địa phương trong năm.

2. Hoạt động của ban chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở.

Ban chỉ đạo tỉnh đã Ban hành Hướng dẫn số 01 -HD/BCĐ ngày 03/12/2015 về tiêu chí đánh giá, xếp loại thực hiện QCDC ở các loại hình cơ sở hàng năm trong tỉnh, cuối năm 2016 các đơn vị đã đánh giá, xếp loại thực hiện QCDC ở các loại hình cơ sở. Tổng số 19/22 đảng bộ trực thuộc xếp loại tốt; 3/22 đảng bộ xếp loại khá (có kèm theo phụ lục). Kiện toàn BCĐ; hoàn chỉnh bổ sung, sửa đổi Quy chế hoạt động của BCĐ tỉnh và phân công nhiệm vụ cho các thành viên BCĐ. Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy kiện toàn, củng cố ban chỉ đạo, ban hành quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ thành viên.

⁵ Bình quân mỗi điểm tiếp xúc có 70 - 80 cử tri tham gia.

Đã ban hành Kế hoạch số 03- KH/BCĐ ngày 8/6/2016 kiểm tra thực hiện QCDC 6 tháng đầu năm 2016, trong đó có 4 đơn vị Ban Chỉ đạo tỉnh trực tiếp kiểm tra (có báo cáo riêng). Ban hành kế hoạch tổ chức hội nghị tập huấn công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2016, có 87/111 học viên tham gia⁶. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quyết định số 346-QĐ/TU về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở gồm có 27 đồng chí. Theo đó, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đã ban hành Quyết định số 09-QĐ/BCĐ ngày 21/9/2016 về việc ban hành Quy chế hoạt động và Thông báo số 07-TB/BCĐ, ngày 20/9/2016 về việc phân công các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đồng thời ban hành Kế hoạch số 08-KH/BCĐ ngày 21/9/2016 về kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở của các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh hàng năm, làm cơ sở chung để các thành viên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công. Đến nay, có 02 thành viên xây dựng kế hoạch và kiểm tra QCDC ở cơ sở là Sở Nội vụ và UBND tỉnh. Các đơn vị LLVT kiểm tra QCDC lồng ghép vào các đợt kiểm tra chung của đơn vị. Đối với BCĐ QCDC cấp huyện, thị ủy, đảng ủy trực thuộc hầu hết đã thành lập đoàn kiểm tra QCDC ở cơ sở nghiêm túc, hiệu quả.

3. Hoạt động Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân trong việc chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp thực hiện dân chủ ở cơ sở

Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, đảng đoàn các đoàn thể và Ban thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo các cấp hội trong tỉnh thực hiện tốt vai trò người đại diện; bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên, đa dạng hóa các hình thức tập hợp Nhân dân; hướng về cơ sở tuyên truyền, giáo dục, hướng dẫn để đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu và thực hiện đúng các quyền và trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; công tác gặp gỡ, tiếp xúc cử tri với ứng cử viên đại biểu Quốc hội khóa XIV và ứng cử viên đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, đồng thời thực hiện việc giám sát quy trình tổ chức bầu cử tại các đơn vị tổ bầu cử thực hiện nghiêm túc, dân chủ, công bằng, đúng quy định của pháp luật. Kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ của Mặt trận và các đoàn thể chính trị – xã hội sau đại hội Đảng các cấp và Bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021. Nội dung, phương thức hoạt động, tập hợp đoàn viên, hội viên có nhiều tiến bộ, từng bước nâng cao về chất lượng, tập trung về cơ sở, phát huy dân chủ ở cơ sở và vai trò nòng cốt trong giám sát, phản biện xã hội, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp nhân dân. Công tác phối hợp giữa Mặt trận, các đoàn thể với cấp ủy, chính quyền, các cơ quan nhà nước ngày càng chặt chẽ, có nhiều chuyển biến tích cực. Các phòng trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Cuộc vận động “Vì người nghèo” thực hiện có hiệu quả⁷.

⁶ Báo cáo số 59-BC/BDVTU ngày 05/7/2016 Báo cáo kết quả lớp tập huấn...

⁷ Kết quả bình xét cuối năm : Có 606/866 khu dân cư đạt văn hóa, chiếm tỷ lệ 70,2% ; có 205.159/219.249 hộ gia đình đạt văn hóa, đạt tỷ lệ 93,57% ; Tính đến ngày 30/10/2016 : đã vận động được 3.527,8 triệu đồng, nâng tổng số quỹ “Vì người nghèo” lên 6.454,61 triệu đồng.

Việc thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị (gọi tắt là Quyết định 217, 218)⁸ trong hơn hai năm qua kết quả đạt được chưa cao, chỉ thực hiện ở cấp tỉnh, đối với cấp huyện, thị và tương đương, việc giám sát chưa chủ động, còn lúng túng trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Nguyên nhân cơ bản là do việc củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy mới sau đại hội của các đảng bộ các cấp và đại hội của MTTQ chưa kịp thời, các cán bộ mới chưa được tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giám sát, phản biện xã hội.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CÁC LOẠI HÌNH CƠ SỞ

1. Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (Theo Pháp lệnh 34/2007/UBTVQH11).

Đảng đoàn HĐND tỉnh phối hợp với Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo HĐND và UBND các cấp tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động, thực hiện tốt hơn chế độ dân chủ đại diện; thực hiện Pháp lệnh 34/2007/PL-UBTVQH11 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn và các văn bản luật có liên quan. Tiếp tục thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” để người dân vận dụng xây dựng, bổ sung quy ước ở khu dân cư, phát huy dân chủ trực tiếp của người dân. Thông qua các hội nghị tiếp xúc cử tri, sinh hoạt của các đoàn thể nhân dân công khai, dân chủ, như thông báo kết quả nhiệm vụ chính trị năm 2015, triển khai nhiệm vụ chính trị của địa phương năm 2016, xét các đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, vận động hỗ trợ quà tết đón xuân Bính Thân... vận động Nhân dân tham gia đi bầu cử Đại biểu QH và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 đạt tỷ lệ cao. MTTQVN các cấp phối hợp với ngành Tư pháp chủ động hướng dẫn các khu dân cư xây dựng, bổ sung Quy ước ở khu dân cư gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn trong năm qua đạt nhiều kết quả đáng khích lệ.⁹

Công tác tiếp công dân, giải quyết tranh chấp dân sự được các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở thực hiện theo quy định của Luật khiếu nại tố cáo, Luật hòa giải ở cơ sở, góp phần xây dựng tinh thần đoàn kết trong Nhân dân, đảm bảo an ninh, trật tự ở cơ sở.¹⁰ Đường dây nóng của Tỉnh ủy đã phát huy tích cực nhận được sự ủng hộ nhiệt tình của nhân dân.¹¹

⁸ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

⁹ Đến nay đã có 864/864 thôn, ấp, khu phố xây dựng được Hương ước, Quy ước, trong đó có 842 bản Hương ước, Quy ước được phê duyệt.

¹⁰ Trong 9 tháng đầu năm Tỉnh ủy và UBND tỉnh đã tiếp nhận và xử lý 1.584 đơn, đã chuyển 1.220 đơn đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy trình luật định.

¹¹ Từ đầu năm đến ngày 09/11/2016 đường dây nóng của Tỉnh ủy đã nhận được 1.225 tin, trong đó đã chuyển 235 tin đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Dân chủ trong xây dựng nông thôn mới được người dân nhận thức tích cực. Tuy nhiên, trên thực tế chính quyền cơ sở ở nhiều nơi chưa huy động được nguồn lực trong nhân dân, chủ yếu dựa vào ngân sách nhà nước. Chưa làm tốt công tác xây dựng kế hoạch, khảo sát đưa ra phương án để dân biết, dân bàn, chính quyền quyết định trên cơ sở đồng thuận và giám sát của người dân trong đầu tư của cộng đồng. Công tác dân vận chính quyền và vận động tuyên truyền của MTTQ, các đoàn thể nhân dân còn nặng về biện pháp hành chính, mệnh lệnh, nhiều công trình không công khai, minh bạch từ đầu... dẫn đến hạn chế trong việc huy động nguồn lực trong nhân dân.

2. Kết quả thực hiện QCDC trong hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (Theo Nghị định số 04/2015/NĐ - CP).

Đến nay, có 100% cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp từ tỉnh đến huyện, thị tổ chức được hội nghị cán bộ, công chức, viên chức năm 2016. Mọi thắc mắc của công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, người lao động được giải đáp, phân tích và bảo đảm quyền lợi chính đáng. Thông qua việc thực hiện QCDC ở cơ quan, đơn vị, CBCC nâng cao nhận thức, hiểu rõ quyền và trách nhiệm trong xây dựng cơ quan văn minh, xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh; giúp cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong quản lý điều hành hoạt động của cơ quan theo nội quy, quy chế, tạo được sự đồng thuận cao, xây dựng tinh thần đoàn kết, tránh đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí.

Tuy nhiên việc thực hiện QCDC ở cơ quan, đơn vị hành chính, đơn vị sự nghiệp cũng còn hạn chế như vai trò giám sát của Công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân còn có biểu hiện ngại va chạm dẫn đến một số nơi hoạt động còn hình thức.

3. Kết quả thực hiện QCDC trong Công ty cổ phần, Công ty TNHH và loại hình cơ sở khác (theo Nghị định 60/2013/NĐ- CP):

Toàn tỉnh hiện có khoảng 2.250 doanh nghiệp (DN), đơn vị kinh tế đang hoạt động, với số lao động khoảng 103.224 người. Trong đó: DN Nhà nước 17 đơn vị với 29.800 lao động; DN có vốn FDI: 88 đơn vị với hơn 37.700 lao động; DN dân doanh: 2.145 đơn vị với khoảng 35.724 lao động.

Việc thực hiện QCDC trong công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn và loại hình cơ sở khác tiếp tục có sự chuyển biến, ngày càng đi vào chiều sâu. Vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng về QCDC tiếp tục được khẳng định. Tính đến tháng 10 năm 2016 có 472/512 DN có tổ chức công đoàn tổ chức Hội nghị Người lao động (NLĐ), đạt tỷ lệ 92,2%; có trên 25% DN tổ chức đối thoại tại nơi làm việc định kỳ và đột xuất, cụ thể: đối thoại định kỳ có 115 DN, đối thoại đột xuất: 45 DN; có 214 DN xây dựng QCDC cơ sở và 183 DN đang xây dựng QCDC cơ sở. Nhìn chung nội dung đối thoại tại DN gồm những vấn đề liên quan đến tình hình sản xuất, kinh doanh của người sử dụng lao động (NSDLĐ); việc thực hiện hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, nội quy, quy chế và cam kết, thỏa thuận khác tại nơi làm việc; điều kiện làm việc; yêu cầu của NLĐ, tập thể lao động đối với NSDLĐ; yêu cầu của NSDLĐ với NLĐ, tập thể lao động và nội dung khác mà hai bên quan tâm. Nội dung đối thoại thường tập trung vào lĩnh vực thực hiện

giao kết hợp đồng lao động, tiền lương, nâng lương, tiền trả cho những ngày không nghỉ hết phép năm do lý do khách quan, điều kiện làm việc và thời giờ nghỉ ngơi. Đối với doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài (FDI), các hợp tác xã, hộ gia đình: Năm 2016 có 13% các doanh nghiệp ký thỏa ước lao động tập thể. Một số công ty thành lập ban đại diện người lao động (7 người) tham gia đối thoại định kỳ do hội nghị người lao động bầu ra¹². Hầu hết, chủ doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng một số lao động làm việc hợp đồng theo thời vụ, không áp dụng được điều chỉnh của Nghị định 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ về thực hiện quy chế dân chủ tại nơi làm việc.

Tổ chức Công đoàn trong các doanh nghiệp đã thực hiện tốt chức năng đại diện, chỗ dựa không thể thiếu cho công nhân lao động trong việc ký kết thỏa ước lao động hàng năm; nhiều doanh nghiệp đã thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại trực tiếp với công nhân lao động tại đơn vị cơ sở trực thuộc như: Nông trường, trạm, trại để lắng nghe ý kiến của công nhân lao động trên tinh thần dân chủ, thẳng thắn. Giám đốc với công nhân lao động cùng hướng đến mục tiêu vì sự phát triển của doanh nghiệp, việc thực hiện QCDC ở doanh nghiệp có sự chuyển biến đồng bộ, từ đó đã góp phần quan trọng xây dựng được sự đoàn kết trong nội bộ doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh phát triển, hoàn thành nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, đời sống của công nhân, người lao động tiếp tục được cải thiện và không ngừng nâng cao. Việc thực hiện dân chủ công khai được nhiều DN thực hiện khá tốt như: việc công khai các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, đơn vị, nhất là những văn bản liên quan trực tiếp đến đời sống hàng ngày của người lao động ở DN. Nhiều DN đã thực hiện khá đầy đủ các nội dung người sử dụng lao động phải công khai cho NLĐ biết, nội dung NLĐ được tham gia ý kiến, được quyết và được giám sát, kiểm tra.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế:

1.1. Việc phổ biến Kế hoạch số 14- KH/TU ngày 21/3/2016 của Tỉnh ủy và các văn bản của Chính phủ về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở tại một số chi bộ triển khai chậm so với quy định; việc cập nhật tài liệu, văn bản và lưu trữ, sử dụng tại một số nơi, nhất là ở cơ sở còn hạn chế. Việc triển khai các văn bản của tỉnh, huyện có nơi không đến cơ sở.

1.2. Thành viên ban chỉ đạo, cán bộ làm công tác QCDC ở cơ sở thường xuyên thay đổi; một số thành viên BCD tập trung cho công việc chuyên môn là chính. Một số người đứng đầu cơ quan có nhận thức nhưng chưa nêu cao trách nhiệm, gương mẫu tổ chức thực hiện QCDC trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương.

1.3. Thành viên ban chỉ đạo QCDC ở cơ sở hoạt động chưa đều, phần lớn là giao cho cơ quan Thường trực; một số Ban chỉ đạo của cấp huyện chưa tham mưu giúp cho cấp ủy ban hành kế hoạch chuyên về thực hiện QCDC; trong công tác kiểm tra, chưa có biện pháp, giải pháp hiệu quả nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém,

¹² Công ty TNHH MTV: cao su Lộc Ninh, Bình Long, Cổ phần cao su Đồng Phú, Phú Riềng.

còn mang tính đối phó khi có kế hoạch kiểm tra của cấp trên; việc khuyến khích, biểu dương các đơn vị làm tốt tại một số nơi thực hiện chưa kịp thời.

1.4. Việc thực hiện QCDC ở xã, phường, thị trấn được cấp ủy Đảng tiếp tục quan tâm. Song vẫn cần phải khắc phục những hạn chế như: Công tác chỉ đạo, ban hành văn bản không kịp thời, Ban chỉ đạo cấp xã còn nặng về cơ cấu thành phần, số lượng thành viên đông nhưng hiệu quả hoạt động thấp, chưa chú trọng hình thức tuyên truyền miệng tại các cuộc họp dân ở khu dân cư, cộng với trình độ dân trí thấp ở một bộ phận nhân dân chưa hiểu hết quyền lợi và nghĩa vụ, trách nhiệm công dân, nên dễ bị lợi dụng, xúi giục, lợi dụng dân chủ, khiếu kiện đông người, vượt cấp. Nhận thức của một bộ phận nhân dân ở vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số về dân chủ và thực hiện dân chủ theo pháp luật còn hạn chế, biểu hiện dân chủ quá khích, nặng về quyền lợi, ý thức về nghĩa vụ thấp.

1.5. Một số chủ doanh nghiệp trong công ty cổ phần, công ty TNHH MTV vốn tư nhân chưa triển khai quy định thực hiện dân chủ ở cơ sở theo quy định của Nghị định số 60/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Việc thực hiện QCDCS tại nơi làm việc hiện nay còn nhiều hạn chế; chất lượng tổ chức thực hiện dân chủ cơ sở tại nơi làm việc của DN cũng chưa đáp ứng được yêu cầu, như Hội nghị Người lao động, bầu thành viên đại diện tập thể NLĐ tham gia đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

1.6. Các tiêu chí đánh giá, xếp loại việc xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở các loại hình cơ sở hàng năm (theo Hướng dẫn số 01-HD/BCĐ) còn nhiều điểm chưa sát với từng mô hình, loại hình cơ sở. Một số cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp thực hiện dân chủ chưa có chiều sâu, vai trò Ban chỉ đạo và thành viên Ban chỉ đạo một số địa phương, đơn vị còn hạn chế; việc cụ thể hóa văn bản qua kiểm tra một số đơn vị còn thiếu, ban hành văn bản còn chung chung, chưa sát thực tế. Việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính một số địa phương thực hiện chưa tốt, còn xếp loại Trung bình¹³, một số địa phương còn để đơn thư khiếu nại, tố cáo nhiều¹⁴.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém:

2.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy Đảng trong việc thực hiện QCDC chưa được quan tâm thường xuyên, nhất là vai trò của cấp ủy trong tổ chức cơ sở Đảng ở đơn vị sản xuất kinh doanh. Việc phổ biến các kế hoạch của Tỉnh ủy và các văn bản của Chính phủ về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở vẫn còn chậm.

2.2. Nhận thức của một số thủ trưởng cơ quan đơn vị hành chính về mục đích ý nghĩa, tác dụng của việc thực hiện dân chủ theo tinh thần Chỉ thị 30-CT/TW và văn bản quy phạm pháp luật về dân chủ chưa được coi trọng. Dân chủ, minh bạch trong lĩnh vực cải cách hành chính công có cải thiện nhưng có lúc, có nơi xảy ra tiêu cực trong một bộ phận cán bộ, đảng viên làm ảnh hưởng đến tổ chức, giảm lòng tin của Nhân dân đối với sự lãnh đạo của đảng, nhà nước.

¹³ Huyện: Đông Phú, Chơn Thành, Bù Gia Mập.

¹⁴ Thị xã Đồng Xoài, huyện Phú Riềng, Lộc Ninh.

2.3. Chưa làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, của ban chỉ đạo quy chế dân chủ ở cơ sở các cấp.

2.4. Kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến việc thực hiện QCDC còn hạn hẹp, thậm chí không được bố trí kinh phí, nên công tác triển khai phổ biến việc thực hiện QCDC chưa bao phủ được toàn diện, chưa đầy đủ, kịp thời; một số sở ngành, cơ quan đơn vị phải lồng ghép vào chương trình, hoạt động của cơ quan, do đó kết quả và chất lượng không như mong muốn. Do đó NLĐ và NSDLĐ chưa nắm bắt thông tin kịp thời, đầy đủ, vì vậy khi tham gia đối thoại quyền của NLĐ còn bị hạn chế. Bên cạnh đó, không ít NSDLĐ cho rằng việc xây dựng và thực hiện QCDC là việc của Công đoàn, nên không quan tâm, không nhận thức đầy đủ tầm quan trọng và sự cần thiết xây dựng và thực hiện QCDC trong DN.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ NĂM 2017.

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở vào chương trình công tác, kiểm tra thường xuyên hàng năm của cấp ủy. Tiếp tục tổ chức quán triệt Chỉ thị số 30 – CT/TW ngày 18/2/1998 của Bộ Chính trị khóa VIII về xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở. Khắc phục những hạn chế, yếu kém do nhận thức và trách nhiệm của một số cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu tổ chức cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp ở những nơi chưa quan tâm đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

2. Đồng chí Bí thư cấp ủy tăng cường công tác đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo Quyết định số 218 - QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Sau đối thoại chỉ đạo tổ chức, cá nhân có thẩm quyền giải quyết những vấn đề bức xúc, giảm vụ việc nhân dân đi khiếu kiện vượt cấp.

3. Các địa phương, đơn vị tổ chức tốt các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017. Kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn, giám sát theo Quyết định số 217, 218 -QĐ/TW.

4. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 114 –KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 16/CT –TTg, ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch số 14 –KH/TU ngày 21/3/2016 của Tỉnh ủy thực hiện kết luận số 120- KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 22/2014/CT-UBND ngày 28/10/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Tổng kết 10 năm thực hiện Pháp lệnh 34/2007/UBTV - QH11 ngày 20/4/2007 về thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

5. Tiếp tục củng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở các cấp, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Thực hiện tốt thông tin, báo cáo theo quy định.

6. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, thẩm tra kết quả tự chấm điểm theo Hướng dẫn số 01 –HD/BCĐ, ngày 03/12/2015 của Ban Chỉ đạo tỉnh. Phát huy vai trò trách nhiệm từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra địa bàn, đơn vị được phân công; khắc phục ngay tình trạng khoán trắng cho cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh.

7. Xây dựng Kế hoạch tổng kết việc thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2017 và Chương trình công tác của Ban Chỉ đạo QCDC tỉnh năm 2018.

(Ghi chú: đính kèm theo phụ lục)

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Ban Chỉ đạo QCDC TW; Hà Nội, T78
- Các đ/c UVBTV Tỉnh ủy;
- Thành viên BCĐQCDC tỉnh, tổ thư ký;
- Các Ban Đảng và VP tỉnh ủy;
- Các huyện, thị ủy, Đảng ủy trực thuộc;
- Ban Dân vận các huyện, thị ủy;
- LĐVP, Phòng TH;
- Đăng trên website TU;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

PHÓ BÍ THƯ TỈNH ỦY

Kiểm

TRƯỞNG BAN



Lê Văn Châu

PHỤ LỤC

kết quả điểm thi đua, xếp loại việc xây dựng và thực hiện QCDC đối với các huyện, thị ủy và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy năm 2016

Stt	Đơn vị	Điểm chuẩn	Đơn vị tự chấm	BCĐ QCDC tỉnh chấm	Xếp loại	Ghi chú
01	TX.Phước Long	100	98	98	Tốt	Trừ 2 điểm về chất lượng thực hiện QCDC loại hình cơ quan hành chính nhà nước (còn đơn vị chưa chấm điểm cuối năm).
02	Huyện Hớn Quản	100	98	98	Tốt	Trừ 2 điểm về văn bản của chính quyền về thực hiện QCDC còn thiếu.
03	TX.Đồng Xoài	100	98	93	Tốt	- Trừ 2 điểm về văn bản của chính quyền về thực hiện QCDC còn thiếu. - Ban chỉ đạo trừ thêm 5 điểm vì địa phương còn đề đơn thư khiếu nại, tố cáo nhiều: 45 đơn khiếu nại, 3 đơn tố cáo. (theo báo cáo tại Công văn số 24/TTr-NV4 ngày 23/1/2017 của Thanh tra tỉnh).
04	Huyện Bù Đốp	100	95	93	Tốt	- Trừ 5 điểm về chất lượng thực hiện QCDC loại hình cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. - Ban chỉ đạo trừ thêm 2 điểm chưa có văn bản cụ thể hóa Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 21/3/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 120 –KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở
05	Huyện Lộc Ninh	100	98	93	Tốt	- Trừ 1 điểm về văn bản của chính quyền về thực hiện QCDC; 1 điểm chưa có báo cáo kết quả giám sát, phản biện xã hội.

						- Ban chỉ đạo trừ thêm 5 điểm vì địa phương còn để đơn thư khiếu nại, tố cáo nhiều: 26 đơn khiếu nại, 3 đơn tố cáo. (theo báo cáo tại Công văn số 24/TTr-NV4 ngày 23/1/2017 của Thanh tra tỉnh).
06	Huyện Phú Riềng	100	98	93	Tốt	- Trừ 2 điểm về chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo - Ban chỉ đạo trừ thêm 5 điểm vì địa phương còn để đơn thư khiếu nại, tố cáo nhiều: 20 đơn khiếu nại, 15 đơn tố cáo. (theo báo cáo tại Công văn số 24/TTr-NV4 ngày 23/1/2017 của Thanh tra tỉnh).
07	TX.Bình Long	100	92	92	Tốt	Trừ 7 điểm về chất lượng thực hiện QCDC loại hình công ty cổ phần, công ty TNHH; 1 điểm về chất lượng hoạt động của BCĐ.
08	Huyện Bù Đăng	100	90	90	Tốt	Trừ 5 điểm về chất lượng thực hiện QCDC loại hình cơ quan hành chính nhà nước; 5 điểm loại hình công ty cổ phần, công ty TNHH
09	Huyện Chơn Thành	100	95	88	Khá	- Trừ 5 điểm về văn bản của chính quyền về thực hiện QCDC còn thiếu. - Ban chỉ đạo trừ thêm 7 điểm về thực hiện công tác cải cách hành chính xếp loại Trung bình năm 2016 (Theo báo cáo tại Công văn số 101/SNV-XDCQ ngày 17/1/2017 của Sở Nội vụ)
10	Huyện Bù Gia Mập	100	94	86	Khá	- Trừ 3 điểm về chất lượng thực hiện QCDC loại hình công ty cổ phần, công ty TNHH; 2 điểm chất lượng thực hiện QCDC loại hình xã, phường, thị trấn; 1 điểm chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo. - Ban chỉ đạo trừ thêm 1 điểm không có báo cáo thực hiện QCDC 6 tháng đầu năm 2016, trừ

						7 điểm về thực hiện công tác cải cách hành chính xếp loại Trung bình năm 2016 (Theo báo cáo tại Công văn số 101/SNV-XDCQ ngày 17/1/2017 của Sở Nội vụ)
11	Huyện Đồng Phú	100	92	85	Khá	- Trừ 2 điểm còn thiếu văn bản cấp ủy, 4 điểm thiếu văn bản của chính quyền về thực hiện QCDC, 2 điểm về hoạt động của ban chỉ đạo. - Ban chỉ đạo trừ thêm 7 điểm về thực hiện công tác cải cách hành chính xếp loại Trung bình năm 2016 (Theo báo cáo tại Công văn số 101/SNV-XDCQ ngày 17/1/2017 của Sở Nội vụ)
12	Đảng ủy công ty TNHH MTV cao su Lộc Ninh	100	100	100	Tốt	
13	Đảng ủy công ty TNHH MTV cao su Sông Bé	100	100	100	Tốt	
14	Đảng ủy công ty TNHH MTV cao su Đồng Phú	100	99	99	Tốt	Trừ 1 điểm về chế độ thông tin báo cáo (thiếu 1 báo cáo).
15	Đảng ủy khối các cơ quan tỉnh	100	98	98	Tốt	Trừ 1 điểm chưa xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội; 1 điểm về báo cáo giám sát, phản biện xã hội của các đoàn thể.
16	Đảng ủy khối doanh nghiệp	100	86	98	Tốt	- Trừ 2 điểm các đoàn thể chưa xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội. - Ban chỉ đạo: Nội dung đánh giá chất lượng thực hiện QCDC xã, phường, thị trấn với số điểm tối đa: 12 điểm. Mục này BCĐ QCDC tỉnh không trừ.
17	Đảng ủy công ty TNHH MTV	100	98	98	Tốt	Trừ 2 điểm thiếu biên bản sinh hoạt Ban chỉ đạo.

	cao su Bình Long					
18	Đảng ủy công ty TNHH MTV cao su Phú Riềng	100	98	97	Tốt	- Trừ 1 điểm mục văn bản chỉ đạo, 1 điểm về chế độ thông tin báo cáo - Ban chỉ đạo trừ thêm 1 điểm chưa có văn bản cụ thể hóa Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 21/3/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 120 –KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở
19	Đảng ủy Công an tỉnh	100	96	96	Tốt	Trừ 2 điểm biên bản sinh hoạt của BCD; 2 điểm chế độ báo cáo quý.
20	Đảng ủy Bộ đội biên phòng	100	96	96	Tốt	Trừ 3 điểm về chế độ thông tin báo cáo; 01 điểm về biên bản sinh hoạt của BCD
21	Đảng ủy công ty TNHH MTV cao su Bình Phước	100	98	96	Tốt	- Trừ 2 điểm thiếu biên bản sinh hoạt ban chỉ đạo. - Ban chỉ đạo trừ thêm 2 điểm chưa có văn bản cụ thể hóa Kế hoạch số 14-KH/TU ngày 21/3/2016 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 120 –KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở
22	Đảng ủy Quân sự tỉnh	100	95	95	Tốt	Trừ 3 điểm về chế độ thông tin báo cáo chậm; 2 điểm về vai trò hoạt động của các đoàn thể

Ghi chú:

- Tổng số 19/22 đảng bộ trực thuộc xếp loại tốt; 3/22 đảng bộ xếp loại khá.
- Căn cứ báo cáo của Sở Nội vụ và Thanh tra tỉnh (*Công văn số 101/SNV-XDCQ ngày 17/1/2017 của Sở Nội vụ, Công văn số 24/TTr-NV4 ngày 23/1/2017 của Thanh tra tỉnh*), Ban chỉ đạo QCDC tỉnh trừ 5 điểm đối với một số đơn vị, địa phương còn để đơn thư khiếu nại, tố cáo nhiều (Đồng Xoài, Phú Riềng, Lộc Ninh); Trừ 7 điểm đối với một số địa phương được đánh giá xếp loại Trung bình về công tác cải cách hành chính (Đồng Phú, Chơn Thành, Bù Gia Mập).